

Số: 09 /CNĐKTN-BXD

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG THỬ NGHIỆM**

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Bộ Xây dựng chứng nhận:

1. Tên tổ chức đã đăng ký:

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH VÀ CHỨNG NHẬN ICC**

Địa chỉ trụ sở: 53 Đường 31E, Khu phố 5, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ thử nghiệm: 53 Đường 31E, Khu phố 5, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.22222079

Email: info@icccert.com.vn

**Đã đăng ký hoạt động thử nghiệm đối với ngành xây dựng trong lĩnh vực thử nghiệm vật liệu xây dựng tại Phụ lục kèm theo.**

2. Số đăng ký: 34/TN/BXD

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Công ty Cổ phần Giám định và Chứng nhận ICC;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG  
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Quang Minh

**PHỤ LỤC**  
**LĨNH VỰC THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
 (Kèm theo Giấy chứng nhận số: **09** /CNĐKTN-BXD, ngày **11** tháng **01** năm 2024  
 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (phương pháp thử) (*)
	<b>Cốt liệu xây dựng</b>		
<b>1</b>	<b>Cát nghiền cho bê tông và vữa</b>		
		1. Thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006
		2. Hàm lượng hạt có kích thước nhỏ hơn 75 $\mu$ m	TCVN 9205:2012
		3. Hàm lượng hạt sét, % , không lớn hơn	TCVN 7572-8:2006
		4. Hàm lượng ion clorua (Cl <sup>-</sup> ), không vượt quá	TCVN 7572-15:2006
		5. Khả năng phản ứng kiềm - silic	TCVN 7572-14:2006
<b>2</b>	<b>Cát tự nhiên dùng cho bê tông và vữa</b>		
		1. Thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006
		2. Hàm lượng các tạp chất	TCVN 7572-8:2006
		+ Sét cục và các tạp chất dạng cục	TCVN 7572-8:2006
		+ Hàm lượng bụi, bùn, sét	TCVN 7572-8:2006
		3. Tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006
		4. Hàm lượng ion clorua (Cl <sup>-</sup> )	TCVN 7572-15:2006
		5. Khả năng phản ứng kiềm - silic	TCVN 7572-14:2006
<b>3</b>	<b>Cốt liệu lớn (đá dăm, sỏi, sỏi dăm) dùng cho bê tông</b>		
		1. Thành phần hạt	TCVN 7572-2:2006
		2. Mác của dăm	TCVN 7572-10:2006
		3. Hàm lượng bụi, bùn, sét	TCVN 7572-8:2006
		4. Tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:2006
		5. Độ nén đập trong xi lanh	TCVN 7572-11:2006
		6. Hàm lượng ion clorua (Cl <sup>-</sup> )	TCVN 7572-15:2006
		7. Khả năng phản ứng kiềm - silic	TCVN 7572-14:2006

**Ghi chú:**

- (\*): Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.